
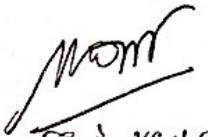



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP. HCM

Chữ Ký GV ra đề (Ký và ghi họ tên)  Th.s Mai Thị Hằng	ĐỀ THI KIỂM TRA SỐ : Lần : 1 Môn học : KTTC2 Lớp: Học XB10 Học kỳ : II...NK : 2011-2012..... Số tiết học: ..45 Thời gian : 70 phút GV ghi rõ có được sử dụng tài liệu không? <i>Được sử dụng tài liệu</i>	Chữ ký CN Bộ môn (Ký và ghi họ tên)  Th.S. Trần Kiến Cường
---	---	--

Họ và tên SV: Đỗ Duy Cường Mã số SV: 10610300073 Lớp: XB10

Điểm	Chữ ký cán bộ coi thi 	Chữ ký cán bộ chấm thi
------	--	------------------------

I. PHẦN A : Lý thuyết (7.5 điểm)

Sinh viên khoanh tròn vào những câu chọn. Nếu sau khi chọn xong, sinh viên thay đổi quyết định và chọn lại câu khác thì đánh chéo vào câu đã chọn và khoanh tròn câu chọn mới.

Câu	Câu trả lời đúng				Câu	Câu trả lời đúng			
1	<input checked="" type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D	11	<input checked="" type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D
2	<input type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input checked="" type="radio"/> D	12	<input type="radio"/> A	<input checked="" type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D
3	<input type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input checked="" type="radio"/> C	<input type="radio"/> D	13	<input type="radio"/> A	<input checked="" type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D
4	<input type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input checked="" type="radio"/> C	<input type="radio"/> D	14	<input type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input checked="" type="radio"/> C	<input type="radio"/> D
5	<input checked="" type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D	15	<input checked="" type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D
6	<input type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input checked="" type="radio"/> C	<input type="radio"/> D	16	<input type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input checked="" type="radio"/> D
7	<input checked="" type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D	17	<input type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D
8	<input type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input checked="" type="radio"/> D	18	<input type="radio"/> A	<input checked="" type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D
9	<input type="radio"/> A	<input checked="" type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D	19	<input type="radio"/> A	<input checked="" type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D
10	<input checked="" type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D	20	<input checked="" type="radio"/> A	<input type="radio"/> B	<input type="radio"/> C	<input type="radio"/> D

1. Quá trình lắp ghép một công trình bao gồm ba quá trình nhỏ:
 - a. Quá trình vận chuyển; quá trình bốc xếp; quá trình lắp đặt.
 - b. Quá trình bốc xếp; quá trình chuẩn bị; quá trình khếch đại và gia cường.
 - c. Quá trình vận chuyển; quá trình chuẩn bị; quá trình lắp đặt.
 - d. Quá trình vận chuyển; quá trình chuẩn bị; quá trình khếch đại và gia cường.
2. Những cần trục tự hành dùng để lắp ghép gồm có:
 - a. Cần trục ô tô; cần trục bánh hơi; cần trục tháp.
 - b. Cần trục bánh hơi; cần trục công; cần trục tháp.
 - c. Cần trục ô tô; cần trục bánh hơi; cần trục tháp.
 - d. Cần trục ô tô; cần trục bánh hơi; cần trục bánh xích
3. Ròng rọc là thiết bị treo cầu gồm:
 - a. Hai puli bất động nối với nhau bằng dây cáp.
 - b. Hai puli di động nối với nhau bằng dây cáp.
 - c. Một puli bất động và một puli di động nối với nhau bằng dây cáp.
 - d. Không có ý nào đúng.
4. Puli một bánh xe dùng để:
 - a. Dùng làm puli cầu để nâng hạ vật.
 - b. Dùng làm puli hướng động để đổi hướng chuyển động của vật.

- c. Cả hai điều đúng.
d. Không có ý nào đúng.
5. **Dây cáp mềm thường dùng để:**
- a. Làm dây treo buộc.
 - b. Dùng làm dây neo.
 - c. Dùng làm dây giàng.
 - d. Dùng làm dây điều chỉnh khí cầu lắp.
6. **Để cột tó có thể nghiêng được trong quá trình cầu lắp cần:**
- a. Cột tó phải có puli hướng động ở thân cột tó.
 - b. Dây giàng phía trước và sau trong mặt phẳng quay phải có ròng rọc.
 - c. Phải gắn thêm một công son nhỏ ở đầu cột.
 - d. Số dây giàng cột phải từ 3 trở lên.
7. **Biểu đồ tính năng của cần trục là thể hiện quan hệ của các thông số sau:**
- a. Sức trục, độ vọt, chiều cao nâng, chiều dài tay cần.
 - b. Sức trục, độ vọt, chiều cao nâng, góc nghiêng tay cần.
 - c. Sức trục, chiều cao nâng, chiều dài tay cần, góc nghiêng tay cần.
 - d. Sức trục, độ vọt, chiều dài tay cần, góc nghiêng tay cần.
8. **Cần trục tự hành vì tay cần nằm nghiêng nên để giảm bớt tổn thất về độ vọt hữu ích, người ta trang bị thêm:**
- a. Puli nhiều bánh xe ở đầu tay cần.
 - b. Chân chống phụ cho cần trục.
 - c. Có thể tháo lắp nhiều loại tay cần có chiều dài khác nhau.
 - d. Trang bị thêm mô phụ cho cần trục.
9. **Lắp ghép theo phương pháp tuần tự thường áp dụng:**
- a. Mỗi nối của kết cấu là mỗi nối khô.
 - b. Mỗi nối của kết cấu là mỗi nối ướt.
 - c. Cả a và b.
 - d. Cả a và b điều không đúng.
10. **Nguyên tắc khi lắp ghép một kết cấu thì phải:**
- a. Lắp bắt đầu từ một ô khung cứng và kết thúc cũng bằng một ô khung cứng.
 - b. Lắp bất kỳ từ vị trí nào miễn hướng di chuyển cần trục là đơn giản nhất.
 - c. Lắp bắt đầu từ ô đầu hồi và kết thúc cũng là ô đầu hồi.
 - d. Lắp từ vị trí mà thuận lợi cho việc sắp đặt trên mặt bằng thi công.
11. **Khi lắp ghép kết cấu ta cần phải cố định tạm kết cấu nhằm mục đích:**
- a. Chờ cân chỉnh kết cấu vào vị trí thiết kế.
 - b. Chờ lắp kết cấu khác sau đó mới liền kết vĩnh viễn.
 - c. Giải phóng nhanh cần trục để lắp kết cấu khác.
 - d. Không có ý nào đúng.
12. **Khi lắp cột BTCT có chiều cao lớn và trọng lượng nặng, để rút ngắn thời gian chờ đợi của cần trục khi cố định tạm người ta dùng cách sau:**
- a. Chêm sắt, chêm bê tông, chêm gỗ.
 - b. Thanh chống xiên, dây neo.
 - c. Khung dẫn thép.
 - d. Đổ bê tông vào mỗi nối.
13. **Lắp các tấm sàn Panen hộp của nhà dân dụng bắt đầu từ:**
- a. Từ giữa nhà lắp ra.
 - b. Từ tường trở đi.
 - c. Từ ô cầu thang lắp ra.
 - d. Lắp từ vị trí bất kỳ.
14. **Các dầm sàn, dầm cầu chạy bằng BTCT thường không cố định tạm sau khi lắp vào vị trí vì:**
- a. Mỗi nối thường bằng BTCT nên không cần thiết.
 - b. Khối lượng nặng.
 - c. Có độ ổn định tương đối lớn.
 - d. Là cấu kiện chịu nén tốt nên không cần thiết.
15. **Dàn mái đầu tiên khi lắp lên cột được cố định tạm bằng:**
- a. Các dây giàng.
 - b. Hai thanh giàng ngang.
 - c. Cả a & b đều đúng.
 - d. Tất cả đều sai.

16. Khi lắp dựng kết cấu bằng Thép cần phải gia cường những vị trí mà cấu kiện:

- a. Chịu ứng suất kéo.
- b. Chịu ứng suất nén.
- c. Tại vị trí tiết diện nhỏ nhất.
- d. Cả a và b.

17. Nguyên tắc gia cường kết cấu khi lắp ghép:

- a. Tăng nhiều điểm treo buộc.
- b. Tăng thêm độ cứng cho cấu kiện.
- c. Chia nhỏ cấu kiện để lắp.
- d. Không có ý nào đúng.

18. Trong các ý sau, ý nào sai:

- a. Trạng thái cấu kiện khi vận chuyển càng gần với trạng thái làm việc thật cấu kiện càng tốt để trong quá trình vận chuyển không xuất hiện ứng suất phụ.
- b. Cấu kiện chịu nén phải được kê bằng những khúc gỗ trên sàn xe đúng vị trí thiết kế (vị trí quai cầu) hoặc kê ở điểm như 1 dầm đơn giản không có côngxon.
- c. Khi xếp nhiều lớp cấu kiện các điểm kê cấu kiện trên và cấu kiện dưới phải trùng nhau để chúng không chịu ngoài trọng lượng bản thân.
- d. Khi cấu kiện đặt trên 2 thùng xe, 2 toa tàu thì chỉ kê 2 điểm trên 2 thùng xe khác nhau và cho phép xoay được khi chạy trên đường cong

19. Khi lắp dựng dàn mái nhà công nghiệp 1 tầng dùng 1 cần trục tự hành, cần trục thường di chuyển:

- a. Di chuyển theo sơ đồ dích dắc.
- b. Di chuyển ở giữa nhịp nhà.
- c. Di chuyển theo dọc biên của cột.
- d. Không có ý nào đúng.

20. Khi lắp dựng nhà theo phương pháp nâng sàn theo trình tự:

- a. Nâng tất cả các sàn sau đó liên kết từng sàn bắt đầu từ dưới thấp dần lên cao.
- b. Nâng tất cả các sàn sau đó liên kết từng sàn bắt đầu từ trên cao dần xuống thấp.
- c. Cả a và b đều đúng.
- d. Không có ý nào đúng.

21. Các khuyết tật thi công bê tông và cách khắc phục?

22. Chọn cần trục cầu lắp trong thi công lắp ghép căn cứ vào các yếu tố nào?

23. Ưu điểm của việc khuyếch đại cấu kiện?

24. So sánh cần trục tự hành và cần trục tháp?

25. Kể tên các loại khối xây gạch đá thông dụng?

II. PHẦN B : Bài toán (2.5 điểm)

Một tấm panel sàn có kích thước: dài $l = 3.6\text{m}$; rộng $b = 1.5\text{m}$; cao $h = 0.4\text{m}$; trọng lượng $Q = 4\text{T}$.

a. Bố trí điểm cầu, tính chiều dài dây cầu và nội lực nhánh dây cho tấm Panel sàn trên (biết góc hợp bởi nhánh dây với phương thẳng đứng là 30°). (1,0 điểm)

b. Lựa chọn cần trục tự hành để lắp tấm Panel sàn trên (xác định chiều dài tay cần và bán kính hoạt động, chiều cao tối thiểu của cần trục) (1,5 điểm) cho biết: $h_c = 1.5\text{m}$; $h_1 = 0.5\text{m}$; $h_2 = 1.5\text{m}$; $e = 1.5\text{m}$; $r = 1\text{m}$

